

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh P

Bản án số: 02/2024/HS-ST

Ngày 05-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều My.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Đình Trung, bà Nguyễn Thị Bận.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Hồng Hà - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:* Ông Lê Viết Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2024 tại Trụ sở Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 398/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 403/2023/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Duy T**; tên gọi khác: Không; Sinh ngày 25/6/1989 tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi cư trú: Buôn Đ, xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Ngọc Q (đã chết) và bà Trần Thị N (đã chết); bị cáo chưa có vợ con.

Tiền sự: Không.

Tiền án: 01. Ngày 10/11/2021 bị Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tại Bản án số 340/2021/HS-ST. Ngày 08/12/2022 chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích.

Nhân thân:

Ngày 21/6/2021 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn thời hạn 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngày 18/6/2021 bị Công an thành phố B, tỉnh Đắk Lắk ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 18/6/2021 chấp hành xong quyết định.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/10/2023 cho đến nay.

Có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Anh Lê Đình Bá L, sinh năm 1995 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số nhà X đường A, xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

- **Người làm chứng:**

1. Anh Lê Bá T, sinh năm 1997 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ dân phố X, thị trấn L, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Ông Lê Văn L1, sinh năm 1987 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ dân phố X, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

3. Ông Lê Văn T, sinh năm 1987 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ dân phố X, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Duy T là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, đã có tiền án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích. Khoảng 11 giờ ngày 02/10/2023, Bùi Duy T và P (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đi tìm tài sản trộm cắp để bán lấy tiền mua ma túy sử dụng. P điều khiển xe mô tô (không rõ nhãn hiệu, biển số) chở Bùi Duy T ngồi phía sau. Khi đi đến ngôi nhà đang xây dựng tại địa chỉ số X đường L, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk do anh Lê Đình Bá L đang làm quản lý. Quan sát thấy bên trong không có người trông coi, quản lý tài sản, P dừng xe lại đứng ngoài đường canh giới, còn Bùi Duy T đi bộ vào trong căn nhà tìm tài sản trộm cắp. Bùi Duy T đi lên tầng 01 của căn nhà lén lút trộm cắp các tài sản gồm: 01 thùng sơn nhãn hiệu Dulux, loại 15 lít, chưa qua sử dụng và 01 máy Lazer đo mặt bằng, là tài sản của anh Lê Đình Bá L rồi đi theo thang bộ xuống tầng trệt để tẩu thoát thì bị anh Lê Đình Bá L, anh Lê Bá T, anh Lê Văn L1 và anh Lê Văn T phát hiện bắt quả tang còn P đã điều khiển xe mô tô chạy thoát.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tạm giữ 01 thùng sơn nhãn hiệu Dulux, mã 70YY83/037, loại 15 lít, chưa qua sử dụng và 01 máy lazer đo mặt bằng màu xanh đen, nhãn hiệu Toyama (gồm hộp đựng, đế nhựa và máy lazer), đã qua sử dụng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 185 ngày 08/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố B, kết luận: 01 thùng sơn nhãn hiệu Dulux, mã 70YY83/037, loại 15 lít, chưa qua sử dụng, trị giá 1.450.000 đồng và 01 máy lazer đo mặt bằng màu xanh đen, nhãn hiệu Toyama (gồm hộp đựng, đế nhựa và máy lazer), đã qua sử dụng, trị giá 1.300.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 2.750.000 đồng.

Cáo trạng số 392/CT-VKS-HS ngày 06 tháng 12 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk truy tố đối với bị cáo Bùi Duy T, về tội: “*Trộm cắp tài sản*”, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Duy T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng, đồng thời phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Bùi Duy T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Duy T từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk trả lại cho anh Lê Đình Bá L là chủ sở hữu hợp pháp: 01 (Một) thùng sơn nhãn hiệu Dulux, mã 70YY83/037, loại 15 lít, chưa qua sử dụng và 01 (Một) máy lazer đo mặt bằng màu xanh đen, nhãn hiệu Toyama (gồm hộp đựng, đế nhựa và máy lazer).

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 46, Điều 48 của Bộ luật Hình sự.

Chấp nhận việc sau khi nhận lại tài sản anh Lê Đình Bá L không yêu cầu bị cáo Bùi Duy T phải bồi thường chi phí nào khác.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì thêm, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố

Buôn Ma Thuột, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 02/10/2023 tại căn nhà do anh Lê Đình Bá L đang làm quản lý xây dựng, địa chỉ số X đường L, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, Bùi Duy T đã lén lút trộm cắp 01 thùng sơn nhãn hiệu Dulux, mã 70YY83/037, loại 15 lít, chưa qua sử dụng, trị giá 1.450.000 đồng và 01 máy lazer đo mặt bằng màu xanh đen, nhãn hiệu Toyama (gồm hộp đựng, đế nhựa và máy lazer), đã qua sử dụng, trị giá 1.300.000 đồng. Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 2.750.000 đồng (*Hai triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng*), thì bị phát hiện xử lý.

Hành vi của bị cáo Bùi Duy T đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về tài sản của người khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được rằng tài sản của người khác là bất khả xâm phạm, mọi hành vi xâm phạm đều bị pháp luật nghiêm trị. Tuy nhiên, do ý thức coi thường pháp luật, lười biếng lao động, muốn có tiền bằng con đường bất chính, bị cáo đã lén lút trộm cắp tài sản của anh Lê Đình Bá L trị giá là 2.750.000 đồng. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do lỗi cố ý gây ra.

[3] Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo Bùi Duy T về tội “*Trộm cắp tài sản*”, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp “Tái phạm” nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt, thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy: bị cáo là người đã có tiền án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Do đó cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với: 01 thùng sơn nhãn hiệu Dulux, mã 70YY83/037, loại 15 lít, chưa qua sử dụng và 01 máy lazer đo mặt bằng màu xanh đen, nhãn hiệu Toyama (gồm hộp đựng, đế nhựa và máy lazer), đã qua sử dụng, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Lê Đình Bá L. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại các tài sản trên cho anh Lê Đình Bá L nhận quản lý và sử dụng là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 46, Điều 48 của Bộ luật Hình sự.

Chấp nhận việc sau khi nhận lại tài sản anh Lê Đình Bá L không yêu cầu bị cáo Bùi Duy T phải bồi thường chi phí nào khác là tự nguyện nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[7] Đối với đối tượng tên “P” điều khiển chiếc xe mô tô chở bị cáo Bùi Duy T đi trộm cắp tài sản đã bỏ trốn. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk chưa xác định nhân thân lai lịch của “P” và nhãn hiệu, biển số chiếc xe mô tô nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột tách ra khỏi vụ án để tiếp tục điều tra, xác minh, làm rõ xử lý sau là phù hợp.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Bùi Duy T. Ngày 02/10/2023 Công an thành phố B, tỉnh Đắk Lắk đã ra Quyết định xử phạt

hành chính bằng hình thức cảnh cáo theo quy định tại Nghị định số 144/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội là phù hợp.

[8] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh: Căn cứ khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Bùi Duy T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

[2] Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Bùi Duy T **01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 02/10/2023.

[3] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk trả lại cho anh Lê Đình Bá L là chủ sở hữu hợp pháp: 01 (Một) thùng sơn nhãn hiệu Dulux, mã 70YY83/037, loại 15 lít, chưa qua sử dụng và 01 (Một) máy lazer đo mặt bằng màu xanh đen, nhãn hiệu Toyama (gồm hộp đựng, đế nhựa và máy lazer).

[4] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 46, Điều 48 của Bộ luật Hình sự.

Chấp nhận việc sau khi nhận lại tài sản anh Lê Đình Bá L không yêu cầu bị cáo Bùi Duy T phải bồi thường chi phí nào khác.

[5] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Bùi Duy T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 – TAND TC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. B;
- Thi hành án phạt tù (để thi hành);
- Chi cục THADS Tp. B;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kiều My